**2. Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư (khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)**

**2.1. Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện:**

| **TT** | **Trình tự thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời gian giải quyết** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính** | Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ qua các cách thức sau: |  |
| a) Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp (số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 01, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp). | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |
| b) Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Tỉnh (dichvucong.dongthap.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn). | 24/24 giờ |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính** | a) Đối với hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Công chức tiếp nhận xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả; đồng thời, chuyển cho Trưởng phòng, đơn vị có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình.  b) Đối với hồ sơ nộp trực tuyến: Công chức tiếp nhận thực hiện chuyển dữ liệu hồ sơ cho Trưởng phòng, đơn vị có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình. | Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày. |
| **Bước 3** | Giải quyết thủ tục hành chính | a) Sau khi nhận hồ sơ từ bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Trưởng phòng, đơn vị giao cho công chức xử lý. Công chức được giao xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: | **35 ngày, trong đó:** |
| **- Tiếp nhận hồ sơ** | **0,5 ngày** |
| **- Giải quyết hồ sơ, trong đó:** | **34,5 ngày** |
| **+ Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của cơ quan nhà nước có liên quan:** | **2,5 ngày** |
| ● Lãnh đạo Phòng Hợp tác đầu tư. | 0,5 ngày |
| ● Chuyên viên Phòng Hợp tác đầu tư. | 0,5 ngày |
| ● Lãnh đạo Phòng Hợp tác đầu tư. | 0,5 ngày |
| ● Lãnh đạo Sở. | 0,5 ngày |
| ● Văn thư. | 0,5 ngày |
| **+ Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.** | **15 ngày** |
| **+ Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, lập báo cáo thẩm định trình UBND Tỉnh:** | **10 ngày** |
| ● Chuyên viên Phòng Hợp tác đầu tư. | 05 ngày |
| ● Lãnh đạo Phòng Hợp tác đầu tư. | 03 ngày |
| ● Lãnh đạo Sở. | 01 ngày |
| ● Văn thư. | 01 ngày |
| + **Văn phòng UBND Tỉnh thẩm định.** | **05 ngày** |
| **+ UBND Tỉnh quyết định.** | **02 ngày** |
| b) Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng, đơn vị có thẩm quyền giải quyết trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để gửi cho tổ chức, cá nhân thông qua Bộ phận Một cửa. | Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | Công chức tiếp nhận và trả kết quả nhập vào sổ theo dõi hồ sơ và phần mềm điện tử thực hiện như sau:  - Thông báo cho tổ chức, cá nhân biết trước qua tin nhắn, thư điện tử, điện thoại hoặc qua mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cho phép đối với hồ sơ trước thời hạn quy định.  - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả theo thời gian, địa điểm ghi trên Giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (xuất trình giấy hẹn trả kết quả).  - Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và yêu cầu người đến nhận kết quả ký nhận vào sổ và trao kết quả.  - Trường hợp nhận kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích. (đăng ký theo hướng dẫn của bưu điện) (nếu có) | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |

**2.2. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;

- Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư;

- Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư;

- Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có);

- Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC);

- Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.

**b) Số lượng hồ sơ:** 04 bộ hồ sơ.

**2.3. Cơ quan thực hiện:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến thẩm định và lập báo cáo thẩm định.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư.

**2.4. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Nhà đầu tư;

**2.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu A.II.6 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.

**2.6. Lệ phí:** Không.

**2.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (Trường hợp chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư) theo Mẫu A.I.11.b ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT;

- Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh theo Mẫu A.I.12 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT;

**2.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

- Dự án đầu tư được Ủy ban nhân cấp tỉnh chấp thuận nhà đầu tư;

- Khả năng đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; khả năng đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất;

- Đánh giá việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có);

- Các điều kiện khác đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan

**2.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư 2020.

- Khoản 6 và 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.

**2.10. Lưu hồ sơ (ISO):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần hồ sơ lưu** | **Bộ phận lưu trữ** | **Thời gian lưu** |
| - Như mục 2.2;  - Kết quả giải quyết TTHC hoặc Văn bản trả lời của đơn vị đối với hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, điều kiện.  - Hồ sơ thẩm định (nếu có)  - Văn bản trình cơ quan cấp trên (nếu có) | Phòng Hợp tác Đầu tư | Sau 01 năm chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của Sở |
| Các biểu mẫu theo Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả |

**Mẫu A.I.11.b**

**Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư**

*(Trường hợp chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a,b,c,d,đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư)  
(Khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH NHÀ ĐẦU TƯ**

Kính gửi: ………...........*(Cơ quan nhà nước có thẩm quyền)*

Nhà đầu tư đề nghị chấp thuận nhà đầu tư khi nhận chuyển nhượng dự án đầu tư (không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a,b,c,d,đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư) được quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.......*(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có)* với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ………………… Giới tính:

Ngày sinh: .................................. Quốc tịch:

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[[1]](#footnote-1) số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp:

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*):

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email:

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[2]](#footnote-2) số: ....; ngày cấp: .........; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: …………… Fax: ……………… Email: ……… Website *(nếu có):*

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên: ……………………………. Giới tính: ...........................

Chức danh: ………………… Ngày sinh: ............................... Quốc tịch: ...............

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email:

**II. NHÀ ĐẦU TƯ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ………………… Giới tính:

Ngày sinh: ……... ............ …………. Quốc tịch:

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[[3]](#footnote-3)3 số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp:

Mã số thuế (tại Việt Nam – *nếu có*):

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email:

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[4]](#footnote-4)4 số: ....; ngày cấp: .........; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam – *nếu có*):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: …………… Fax: ……………… Email: ……… Website *(nếu có):*

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên: ……………………………. Giới tính: ............................

Chức danh: ………………… Ngày sinh: ........................... Quốc tịch: .

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email:

**Nhà đầu tư tiếp theo***(nếu có)*:thông tin kê khai tương tự như tại mục 1 và 2 ở trên.

**III. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**1.** Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp**:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú**  *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**2. Nội dung dự án đầu tư:**

- Tên dự án:

- Mục tiêu:

- Tổng vốn đầu tư

- Quy mô dự án: ....................................................................................................

- Tiến độ:

- Địa điểm:

- Thời hạn dự án:

**IV. DỰ ÁN CHUYỂN NHƯỢNG** (đối với trường hợp chuyển nhượng một phần dự án)

***1. Nội dung dự án dự kiến chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng***:

- Tên dự án:................................................................................................................

- Mục tiêu:

- Tổng vốn đầu tư

- Quy mô dự án:

- Địa điểm:

- Thời hạn dự án:

- Hiện trạng đang thực hiện:

**2. *Nội dung dự án còn lại của Nhà đầu tư chuyển nhượng***

- Tên dự án:

- Mục tiêu:

- Tổng vốn đầu tư

- Quy mô dự án:

- Địa điểm:

- Thời hạn dự án:

- Hiện trạng đang thực hiện:

**V. Giải trình về việc chuyển nhượng**

1. Lý do, cơ sở đề nghị chuyển nhượng.

2.Giải trình về việc đáp ứng yêu cầu quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 và khoản 1 Điều 46 Luật Đầu tư.

**VI. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.I.11.h Phụ lục này.

**VII. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được ……. (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương dự án tại văn bản số……/QĐ…. ngày ….... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

**VIII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo quy định tại khoản 5 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP .

2. Các tài liệu khác có liên quan *(nếu có)*.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhà đầu tư chuyển nhượng**  Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có).* | ... ……., ngày ….. tháng ….. năm …  **Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng**  Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)* |

**Mẫu A.I.12**

**Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh**

*(Khoản 1 Điều 44, Khoản 2 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

*(kèm theo văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày… tháng… năm …)*

Kính gửi: ………..*(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án *(nêu tên của tổ chức)* báo cáo về tình hình hoạt động của dự án *(tên dự án, mã số dự án, ngày cấp, cơ quan cấp)* đến ngày.... tháng.... năm .... với các nội dung cụ thể dưới đây:

**1. Tiến độ thực hiện dự án**: *(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):*

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

Tổng vốn đầu tư đã thực hiện *(ghi số vốn đã thực hiện và tỷ lệ so với tổng vốn đầu tư đăng ký)*: ........., trong đó:

- Vốn góp *(ghi rõ số vốn góp đã góp của từng nhà đầu tư và thời điểm hoàn tất việc góp vốn)*:

- Vốn huy động *(ghi số giá trị đã huy động và nguồn vốn)* trong đó:

+Vốn vay từ các tổ chức tín dụng :

+Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác :

+ Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn) :

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*:

b) Tiến độ thực các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư;

c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có);*

d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần *(nếu có);*

*(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).*

**2. Tiến độ thực hiện các nội dung khác được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư** *(nếu có)*:

- Việc đăng ký tài khoản báo cáo tình hình thực hiện dự án trên trang web của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Việc thực hiện các quy định về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động…

**3. Sơ lược tình hình hoạt động của dự án tính từ thời điểm thực hiện báo cáo gần nhất trên trang điện tử www.dautunuocngoai.gov.vn hoặc gần nhất báo cáo tại lần điều chỉnh dự án đầu tư gần nhất:**

- Doanh thu:

- Giá trị xuất, nhập khẩu:

- Lợi nhuận:

- Ưu đãi đầu tư được hưởng:

- Số lao động sử dụng: Tổng số lao động, người Việt Nam, người nước ngoài *(nếu có);* mức thu nhập bình quân của người lao động

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính:

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp:

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ *(nếu có)*:

- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác *(nếu có)*: lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba

- Tình hình chấp hành các quy định pháp luật về môi trường, xây dựng…và các quy định pháp luật khác

|  |  |
| --- | --- |
|  | ... ……., ngày ….. tháng ….. năm ……  **Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**  Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có).* |

**Mẫu A.II.6**

**Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư**

*(Trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án)*

*(Khoản 6, khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP )*

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-… |  |

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH NHÀ ĐẦU TƯ**

(cấp lần đầu: ngày….. tháng…. năm…..)

(điều chỉnh lần thứ….: ngày…. tháng….năm….)

**CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số…/2021/TT-BKHĐT ngày…. của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ…. quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của... ;*

*Căn cứ chấp thuận chủ trương số….. ngày…. tháng… năm….;*

*Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do .....nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có),*

*Xét báo cáo thẩm định số …… ngày....... tháng .....năm....... của .........*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp thuận điều chỉnh Nhà đầu tư thực hiện Dự án …….(tên dự án)được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh *(nếu có)* số....., ngày......do......(cơ quan nhà nước có thẩm quyền) cấp với các nội dung như sau:

**Điều 1. Nhà đầu tư chuyển nhượng**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ………………… Giới tính:

Ngày sinh: ……... …………. Quốc tịch:

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[[5]](#footnote-5) số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp:

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*):

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email:

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

......*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[6]](#footnote-6) số: ......; ngày cấp: ........; Cơ quan cấp:...

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ......

Địa chỉ trụ sở: ......

Điện thoại: …………… Fax: ……………… Email: ……… Website *(nếu có):* ......

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên: ……………………………. Giới tính: .............................

Chức danh: ………………… Ngày sinh: ……... ........……. Quốc tịch: .....................

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số: ..

Ngày cấp: . Nơi cấp: ...........................................................................................

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: ....

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)***:** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên

**Điều 2. Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ………………… Giới tính:

Ngày sinh: ……... …………. Quốc tịch:

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[[7]](#footnote-7) số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp:

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*):

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email:

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

......*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[8]](#footnote-8)4 số: ......; ngày cấp: ........; Cơ quan cấp:...

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: …………… Fax: ……………… Email: ……… Website *(nếu có):*

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:***

Họ tên: ……………………………. Giới tính:

Chức danh: ………………… Ngày sinh: ……............. ...…. Quốc tịch: ...

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email:

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)****:*** thông tin kê khai tương tự như tại mục 1 và 2 ở trên.

**Điều 3. Nội dung dự án chuyển nhượng**

**1. Đối với trường hợp chuyển nhượng toàn bộ dự án**: Ghi lại thông tin nội dung dự án tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp *(nếu có)*.

**2. Đối với trường hợp chuyển nhượng một phần dự án:**

***a. Nội dung dự án chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng***:

- Tên dự án:

- Mục tiêu:

- Tổng vốn đầu tư

- Quy mô dự án:

- Tiến độ:

- Địa điểm:

- Thời hạn dự án:

***b.* *Nội dung dự án còn lại của Nhà đầu tư chuyển nhượng***

- Tên dự án

- Mục tiêu:

- Tổng vốn đầu tư

- Quy mô dự án:

- Tiến độ:

- Địa điểm:

- Thời hạn dự án:

**Điều 4**. Quyết định này được cấp cho ………………. (tên các nhà đầu tư); một bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (trong trường hợp dự án đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư) và một bản được lưu tại ……………. *(tên cơ quan đăng ký đầu tư)*.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như Điều 4; * UBND địa phương nơi thực hiện dự án; * Lưu VT,… | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**  *(ký, ghi rõ họ tên, chức danh*  *và đóng dấu)* |

1. Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác. [↑](#footnote-ref-1)
2. Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác. [↑](#footnote-ref-2)
3. 3 Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác. [↑](#footnote-ref-3)
4. 4 Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác. [↑](#footnote-ref-4)
5. Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác. [↑](#footnote-ref-5)
6. Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác. [↑](#footnote-ref-6)
7. Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác. [↑](#footnote-ref-7)
8. 4 Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác. [↑](#footnote-ref-8)